

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỆ THUẬT

Chuyên ngành: ÂM NHẠC TRUYỀN THỐNG

Các chuyên ngành: Bầu, Tranh, Sáo, Tỳ, Tam thập lục, Nhị, T'rung, Nguyệt...

Hệ Trung cấp chuyên nghiệp: 4 năm – Đối tượng tuyển sinh : Tuổi từ 14 trở lên

(Kèm theo quyết định số /QĐ-TrTCVHNT ngày tháng năm 2017 của hiệu trưởng trường Trung cấp VHNT Đồng Nai)

STT	CÁC MÔN HỌC TOÀN KHOÁ						Năm 1		Năm 2		Năm 3		Năm 4		Ghi chú
	MÔN HỌC	Tổng tiết	Lý thuyết	Thực hành	ĐV HT	ĐV HP	HK I	HK II	HK I	HK II	HK I	HK II	HK I	HK II	
		1642	545	1097			195		526		496		380		
A. CÁC MÔN CƠ BẢN		255	120	135											
1	Giáo dục Quốc phòng	120	47	73	8	2			60	60					
2	Chính trị	30	22	8	2	1					30				
3	Pháp luật	15	11	4	1	1	15								
4	Tin học	30	15	15	2	1							30		
5	Ngoại ngữ	60	25	35	4	1							60		
B. CÁC MÔN CƠ SỞ		570	425	145											
1	Ký - Xương âm	210	140	70	14	7	30	30	30	30	30	30	30		
3	Nhạc lý cơ bản	60	60		4	2	30	30							
4	Lịch sử Âm nhạc	90	90		6	3			30	30	30				
5	Hình thức ÂN	60	30	30	4	2				30	30				
6	Hoà thanh	90	45	45	6	3			30	30	30				
7	ÂN truyền thống	60	60		4	2					30	30			
C. CÁC MÔN CHUYÊN MÔN		615		615											
1	Hoà tấu	180		180	12	6			30	30	30	30	30	30	Bắt buộc
2	Dàn nhạc	180		180	12	4					45	45	45	45	Chưa bắt buộc
3	Chuyên môn chính	255		255	17	8	30	30	30	30	30	30	30	45	
D. CÁC MÔN HỖ TRỢ VÀ TỰ CHỌN		202		202											
1	Chuyên môn 2	90		90	6	6		15	15	15	15	15	15		Bắt buộc
2	Organ phổ thông	60		60	4	4			15	15	15	15			Bắt buộc
3	Nhạc cụ đệm	52		52					8	8	8	8	8	12	
E. MÔN THI TỐT NGHIỆP															
1.Chuyên môn chính ; 2. Kiến thức âm nhạc tổng hợp; 3. Chính trị															

* Các môn học được chia thành nhiều phần tương đương với 4 năm học, hết mỗi phần sẽ kiểm tra.

Điểm kiểm tra từng phần được coi như điểm tích lũy môn học, hết phần cuối sẽ thi tốt nghiệp môn.

Thông kê chung:

Tổng số tiết: **1642** (Lý thuyết: 545; Thực hành: 1.097)

Năm 1: **210** Năm 3: **526**

Năm 2: **526** Năm 4: **380**

